

Krông Ana, ngày 12 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Anh Tuấn - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Ngọc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 134/2022/TLST-VDS ngày 09 tháng 12 năm 2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp số 01/2023/QĐST-VDS ngày 04 tháng 5 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Phạm Văn Đ, sinh năm: 1983, có mặt.

Địa chỉ: Buôn K1, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1986, vắng mặt.

Nơi cư trú cuối cùng: Buôn K1, xã D, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Phạm Văn Đ và chị Bùi Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 14/01/2008 và có 02 con chung là Phạm Thị P, sinh ngày 31/10/2008; Phạm Văn V, sinh ngày 07/02/2012. Sau khi kết hôn, anh Đ, chị H cư trú tại buôn K1, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vào khoảng tháng 9 năm 2013, chị H bỏ nhà đi biệt tích tới nay không có tin tức, anh Đ đã đi tìm kiếm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức gì của chị H, vì vậy anh Đ đề nghị Tòa án nhân dân huyện K tuyên bố chị Bùi Thị H, sinh năm 1986 mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện K nhận định:

[1] Chị Bùi Thị H, sinh năm 1986 là vợ của anh Phạm Văn Đ. Năm 2013, chị H đã đi khỏi địa phương và không có tin tức gì.

[2] Tại biên bản xác minh, được chính quyền địa phương cho biết: Vợ chồng anh Phạm Văn Đ, chị Bùi Thị H có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại Buôn K1, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Quá trình chung sống, chị Bùi Thị H đã đi khỏi địa phương từ năm 2013 cho đến nay. Khi đi, chị H không thông báo cho chính quyền địa phương, không làm thủ tục đăng ký tạm trú nơi đến nên chính quyền địa phương không biết chị H đang cư trú tại đâu.

[3] Ngày 30/12/2022, Tòa án nhân dân huyện K đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 134c/2022/QĐ-TA để thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm kiếm chị Bùi Thị H. Đến nay đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định tại khoản 2 Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức gì về chị Bùi Thị H.

[4] Từ nhận định trên, Tòa án nhân dân huyện K chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn Đ, tuyên bố chị Bùi Thị H mất tích là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự.

[5] Về lệ phí: Anh Phạm Văn Đ phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Về chi phí đăng thông báo, nhắn tin: Anh Phạm Văn Đ phải chịu 2.425.000 đồng tiền chi phí đăng thông báo, nhắn tin tìm kiếm đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Phạm Văn Đ.

Tuyên bố: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1986 mất tích.

2. Về lệ phí việc dân sự:

Anh Phạm Văn Đ phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk, theo biên lai số 15241 ngày 02 tháng 12 năm 2022.

3. Về chi phí đăng thông báo, nhắn tin: Anh Phạm Văn Đ phải chịu 2.425.000^d (*hai triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền chi phí đăng thông báo nhắn tin tìm kiếm mà anh Phạm Văn Đ đã nộp.

4. Người yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS H. K;
- UBND TT xã D;
- Người yêu cầu;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký)

Trần Anh Tuấn